

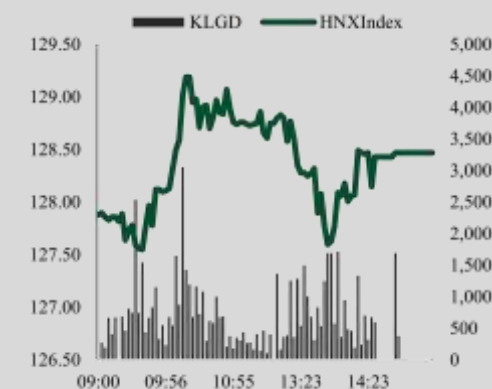
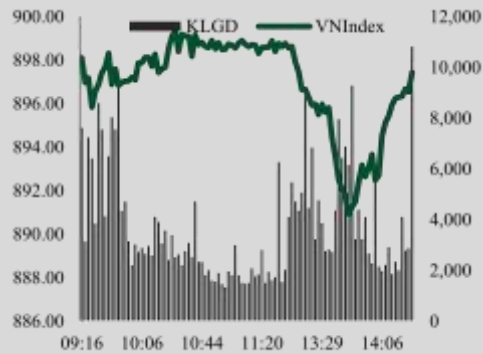
TIÊU ĐIỂM

VN Index điều chỉnh giảm điểm nhẹ sau bốn phiên hồi phục liên tiếp do sự phân hóa của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên liền trước cả về khối lượng và giá trị giao dịch.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	894.04	128.47
Thay đổi	-0.38%	0.47%
KLGD (cổ phiếu)	395,454,931	61,487,607
GTGD (tỷ VND)	6,544.27	770.54

Số cổ phiếu tăng giá	158	75
Số cổ phiếu đứng giá	66	72
Số cổ phiếu giảm giá	236	78

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	831.00	-3.60
VN30F2M	832.10	-2.30
VN30F1Q	829.00	0.30
VN30F2Q	824.80	-3.20



VN INDEX ĐIỀU CHỈNH GIẢM SAU 4 PHIÊN TĂNG LIÊN TIẾP

- **VN Index điều chỉnh giảm điểm nhẹ sau bốn phiên hồi phục liên tiếp do sự phân hóa của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên liền trước cả về khối lượng và giá trị giao dịch.**
- VN Index mở cửa phiên tăng điểm và áp sát mốc 900 điểm nhờ tâm lý hưng khởi của nhà đầu tư sau chuỗi 4 phiên tăng điểm liên tiếp liền trước và xu hướng tăng này kéo dài cho đến hết phiên sáng. Tuy nhiên, áp lực chốt lời gia tăng nhanh chóng tại ngưỡng kháng cự 900 điểm đã khiến chỉ số đảo chiều quay đầu giảm điểm ngay từ những phút đầu phiên chiều. Thậm chí có thời điểm chỉ số thoái lui về sát mốc 890 do đã giảm của các cổ phiếu vốn hóa lớn ngành bất động sản và ngân hàng như VIC, VCB, BID,... Tuy nhiên lực cầu bắt đáy xuất hiện từ sau thời điểm 14h00 đã giúp chỉ số thu hẹp phần nào đã giảm. Dù vậy, lực cung trong phiên ATC vẫn là khá mạnh và khiến chỉ số VN Index ghi nhận mức giảm 3.43 điểm (-0.38%) xuống còn 894.04 điểm khi kết thúc phiên, trong khi HNX – Index dừng tại mức 128.47 điểm (+0.47%), với thanh khoản phiên hôm nay đạt khoảng 7,712 tỷ VND trên cả 3 sàn.
- Áp lực chốt lời mạnh xuất hiện khi chỉ số tiệm cận ngưỡng 900 điểm cho thấy đây vẫn đang là ngưỡng kháng cự mạnh và dòng tiền vào thị trường chưa đủ mạnh để chỉ số có thể tạo ra được sự bứt phá. Mặc dù vậy, khá nhiều cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ vẫn ghi nhận sắc xanh tương đối tích cực trong phiên hôm nay.

Khuyến nghị

- Theo đánh giá của chúng tôi, phiên giảm điểm hôm nay phần nhiều chỉ mang tính điều chỉnh kỹ thuật sau chuỗi bốn phiên tăng điểm liên tiếp và do sắc đỏ của một nhóm cổ phiếu “trụ”. Trong bối cảnh như vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư cần nhắc chốt lời từng phần danh mục - đặc biệt là nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn - nhằm mục tiêu “lướt sóng” để tận dụng diễn biến điều chỉnh ngắn hạn đang diễn ra trên thị trường. Trong khi đó, nhà đầu tư trung - dài hạn vẫn nên tiếp tục quan sát để chờ đợi thị trường ổn định trở lại quanh vùng hỗ trợ 880 điểm trước khi giải ngân mới.
- **Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q2.2020 so với cùng kỳ năm ngoái trong phần Thống kê thị trường của báo cáo này.**

Đánh giá triển vọng thị trường

Ngắn hạn	Trung hạn	Dài hạn
TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	TÍCH CỰC

Một số tin tức đáng chú ý

- **Fed sẽ duy trì chính sách lãi suất gần 0 đến năm 2023.** Sau cuộc họp kéo dài 2 ngày, các quan chức Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) cho biết sẽ giữ lãi suất ở mức gần 0 trong ít nhất 3 năm nữa, cam kết sẽ trì hoãn việc siết chặt chính sách tiền tệ cho đến khi Mỹ đạt được mục tiêu tình trạng toàn dụng lao động và lạm phát 2%.
- **Goldman Sachs: Kinh tế Việt Nam sẽ sớm phục hồi nhờ xuất khẩu.** Động lực lớn nhất giúp nền kinh tế sớm phục hồi đó là xuất khẩu. Goldman Sachs cho rằng vị trí trong chuỗi cung ứng và địa lý có đường biên giới giáp Trung Quốc, chỉ mất 2-3 giờ lái xe tính từ phía Bắc là lợi thế của Việt Nam trong hoạt động xuất khẩu. Đồng thời, chi phí lao động cạnh tranh hơn, khiến nhà đầu tư nước ngoài đến từ Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc... hoạt động trong những ngành sử dụng nhiều lao động vẫn xem Việt Nam là điểm đến hấp dẫn. Đáng nói, xu hướng này bắt đầu từ 2010, trước thời điểm chiến tranh thương mại Mỹ - Trung xảy ra và tập trung vào những ngành như may mặc, da giày, túi xách...

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index giảm điểm nhẹ và volume cao hơn phiên hôm trước. Đường giá đang có dấu hiệu tiệm cận trở lại đường MA(20) theo chiều hướng đi xuống. Chúng tôi thiên về kịch bản VN Index sẽ có những phiên điều chỉnh trong thời gian ngắn hạn tiếp theo. Ngưỡng kháng cự tại 910 – 920, ngưỡng hỗ trợ tại 880 – 890.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	REE	40.10	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dùng lỗ: 38.90 Chốt lời: 43.75



THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
HPG	25,400	2.83	0.652	26.76MLN
VNM	124,500	0.24	0.147	1.38MLN
GVR	12,750	0.79	0.112	1.21MLN
CTG	25,300	0.40	0.105	4.00MLN
KDC	36,650	3.24	0.083	1.50MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
ACB	21,500	1.42	0.635	12.32MLN
SHB	14,400	0.70	0.145	3.23MLN
VCG	36,400	1.11	0.027	189,100
TIG	7,100	4.41	0.019	1.91MLN
BCC	8,100	5.19	0.014	1.21MLN

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VIC	94,000	-1.57	-1.426	833,870
VHM	76,700	-0.65	-0.471	1.81MLN
VCB	82,500	-0.48	-0.417	1.04MLN
VRE	28,300	-2.08	-0.393	2.61MLN
MSN	54,000	-1.64	-0.297	1.24MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
OCH	9,000	-10.00	-0.093	5,200
VIX	12,600	-3.08	-0.045	1.50MLN
NVB	8,600	-1.15	-0.040	2.61MLN
PVS	12,800	-0.78	-0.025	4.31MLN
VCS	66,500	-0.89	-0.020	382,400

TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE

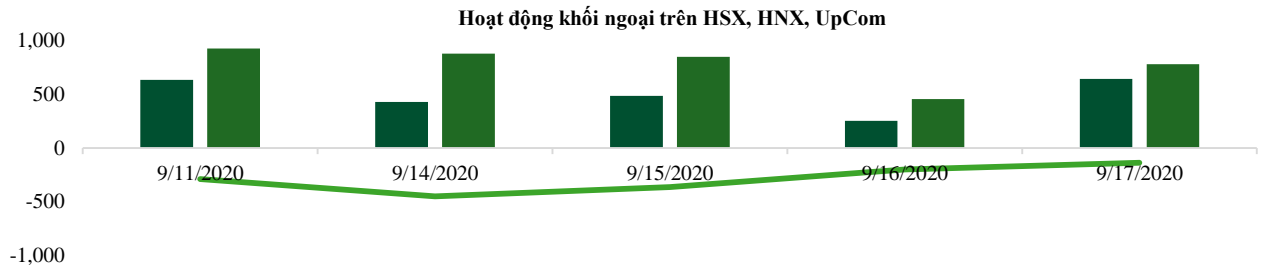
Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
LSS	391.92	5,850	638,470	6.95
BCG	1,073.09	7,890	2,803,420	6.91
SFG	326.66	6,820	172,600	6.90
PLP	318.80	7,970	1,182,470	6.13
AGR	1,039.10	4,920	1,255,760	5.35

HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
QNC	297.64	7,700	131,200	10.00
DNM	274.91	62,800	86,200	6.80
BCC	891.08	8,100	1,211,400	5.19
TIG	586.82	7,100	1,914,700	4.41
MBG	241.33	5,600	3,087,900	1.82

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q2.2019 (Tỷ VND)	LNST Q2.2020 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	DBC	46.40	2,929,020	7.53	401.36	5230.15%
2	DTD	18.60	103,200	5.03	99.74	1882.90%
3	DPM	16.85	2,302,160	36.34	308.29	748.35%
4	BFC	16.95	619,660	11.66	74.67	540.39%
5	PHR	58.00	1,039,960	65.7	344.63	424.55%
6	VND	12.65	557,070	32.48	134.9	315.33%
7	SHS	11.80	1,782,300	54.73	219.47	301.00%
8	HHS	4.90	4,601,400	34.34	117.78	242.97%
9	CTI	14.70	514,650	15.96	53.23	233.52%
10	DHC	46.80	681,800	25.27	78.94	212.39%



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
VIC	94,000	61,018.69	12,090.64	48,928.05
E1VFN30	14,000	36,387.19	5,582.94	30,804.25
SSI	16,000	33,763.54	8,235.67	25,527.87
VCB	82,500	75,820.98	51,825.77	23,995.21
NT2	23,850	12,191.36	339.77	11,851.59

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
VHM	76,700	21,473.34	78,151.82	56,678.48
BID	40,500	1,172.33	47,790.94	46,618.61
VNM	124,500	22,128.16	46,560.57	24,432.40
NBB	19,800	-	19,575.65	19,575.65
VRE	28,300	12,627.23	27,300.29	14,673.06

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
IDV	49,000	406.30	-	406.30
WCS	199,000	300.43	41.58	258.85
BVS	11,100	596.49	394.49	202.00
SHS	11,800	136.85	-	136.85
TMB	17,000	129.20	-	129.20

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
SHB	14,400	72.50	16,038.17	15,965.67
VCS	66,500	6.68	4,693.28	4,686.60
PVS	12,800	-	1,196.87	1,196.87
SD5	7,100	-	668.57	668.57
SĐT	5,400	-	571.56	571.56

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
MCH	74,400	1,760.09	300.00	1,460.09
SKH	19,600	186.20	-	186.20
IST	17,200	51.60	-	51.60
WSB	40,500	44.05	-	44.05
ADG	50,800	45.59	2.07	43.52

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Gía trị ròng (VND)
ACV	62,400	3,123.96	7,714.99	4,591.03
VEA	44,900	67.32	1,167.34	1,100.02
VLC	27,900	-	412.50	412.50
POS	10,500	-	320.00	320.00
QNS	34,300	1,537.43	1,769.64	232.21

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Mai Ngọc Kha

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

mnkha@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chuyên viên phân tích thị trường

htvu@vcbs.com.vn